

Số: 159 /TB-UBND

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 6 năm 2016

THÔNG BÁO

**Tổ chức tuyển dụng công chức vào làm việc tại sở,
ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã năm 2016**

Thực hiện Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 6/6/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt chỉ tiêu, cơ cấu và ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2016; UBND tỉnh thông báo nhu cầu tuyển dụng công chức vào làm việc tại các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã năm 2016 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI CÔNG CHỨC, HỒ SƠ DỰ THI; THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM, NHẬN HỒ SƠ

1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi:

Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự thi công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển (theo mẫu); có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Đối với người dự thi vào vị trí việc làm Quản lý tàu cá và cơ sở dịch vụ nghề cá; Quản lý, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, thanh tra pháp chế và đội tàu kiểm ngư (kiểm ngư viên, thuyền viên kiểm ngư) thuộc biên chế Chi cục Thủy sản và vị trí việc làm Kiểm lâm thuộc biên chế hạt kiểm lâm huyện, thị xã; Vị trí việc làm Quản lý thị trường thuộc biên chế Chi cục Quản lý thị trường ngoài các điều kiện tiêu chuẩn nêu trên thì người dự thi phải là nam giới.
- Đối với người đang là viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người làm việc trong doanh nghiệp Nhà nước nếu đăng ký dự thi phải được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý (theo quy định về phân cấp) có văn bản đồng ý cho tham dự thi tuyển công chức.

2. Hồ sơ dự thi:

Mỗi thí sinh dự thi nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển (hồ sơ không trả lại) vào một vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển, hồ sơ dự thi gồm:

- Đơn đăng ký dự thi (theo mẫu kèm thông báo này);

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao: bằng đại học hoặc trên đại học, kết quả học tập bậc đại học, trên đại học;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

Các thành phần hồ sơ trên được bỏ vào túi đựng hồ sơ, kèm theo hai phong bì có dán tem, ghi địa chỉ người dự thi ở phần nơi nhận.

3. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ, lệ phí thi tuyển:

- Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ ngày 13/6/2016 đến ngày 15/7/2016 trong giờ làm việc, sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 14h đến 17h30 (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Địa điểm nhận hồ sơ: Người dự thi trực tiếp đến trụ sở làm việc của sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã (đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển công chức) để nộp hồ sơ dự thi, phí dự thi.

Từ ngày 18/7/2016 đến 23/7/2016 các cơ quan, đơn vị tổng hợp, nộp hồ sơ dự thi và phí dự thi đã thu về Sở Nội vụ.

- Phí dự thi: Thu 200.000 đồng/01 hồ sơ dự thi.

II. SỐ LƯỢNG, CHỈ TIÊU, CƠ CẤU THI TUYỂN CÔNG CHỨC

Tổng chỉ tiêu cần tuyển dụng 86 chỉ tiêu, ngạch chuyên viên và tương đương; số lượng, cơ cấu cụ thể của từng cơ quan, đơn vị (theo Phụ lục kèm theo Thông báo này).

III. MÔN THI, HÌNH THỨC THI, NỘI DUNG THI VÀ THỜI GIAN THI

Người dự thi tuyển công chức phải thi đủ các môn thi theo hình thức thi, thời gian thi và nội dung thi như sau:

1. Về môn thi, hình thức thi, nội dung thi và thời gian thi:

1.1. Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; thời gian thi: 180 phút.

1.2. Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài (thời gian 180 phút) và thi trắc nghiệm 01 bài (thời gian 45 phút) về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

1.3. Môn ngoại ngữ tiếng Anh: Thi viết 01 bài, thời gian 90 phút.

- Môn ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014

của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

1.4. Môn tin học văn phòng: Thi thực hành trên máy tính; thời gian 45 phút.

- Môn tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ và tin học:

2.1. Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;
- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

2.2. Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

3. Tài liệu ôn tập, thời gian, địa điểm thi: Sẽ có thông báo sau.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Văn phòng UBND tỉnh đăng tải Thông báo này trên cổng thông tin điện tử của tỉnh;

- Sở Nội vụ đăng tải trên cổng thông tin của Sở Nội vụ và niêm yết công khai tại trụ sở của đơn vị; hướng dẫn, các đơn vị thu nhận hồ sơ dự tuyển và tổng hợp danh sách đăng ký thi tuyển từ các đơn vị sau khi hết hạn thu nhận hồ sơ dự tuyển báo cáo UBND tỉnh.

- Báo Hà Tĩnh và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đăng tải, thông báo công khai rộng rãi Thông báo này;

- Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã (đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển công chức) công khai Thông báo này trên cổng thông tin và trụ sở của đơn vị, địa phương, tổ chức thu nhận hồ sơ đăng ký thi tuyển của thí sinh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Đ/c Bí thư, Đ/c Phó BT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, TP, TX;
- Báo Hà Tĩnh (để đăng tải);
- Đài PT - TH tỉnh (để Thông báo);
- Chánh Văn phòng, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁;
- Gửi: + Bản giấy: TP không nhận bản điện tử;
Sở Nội vụ;
+ Điện tử: TP còn lại.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHỈ TIÊU, CƠ CẤU THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Thông báo số: 159/TB-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh)

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
				86		
A	KHỐI SỐ, NGÀNH			43		
1	THANH TRA TỈNH			5		
1.1	TTr.1	Phòng Nghiệp vụ 1	Thanh tra tiếp dân, xử lý đơn thư	1	Đại học chuyên ngành Luật	Thanh tra
1.2	TTr.2	Phòng Nghiệp vụ 2	Thanh tra kinh tế xã hội	1	Đại học ngành Thủy lợi; Chuyên ngành công trình biển, công trình thủy	Thanh tra
1.3	TTr.3	Phòng Nghiệp vụ 3	Thanh tra KTXH (có yếu tố nước ngoài)	1	Đại học ngành Kinh tế thương mại Quốc tế, Kinh tế đối ngoại, Tài chính - Ngân hàng	Thanh tra
1.4	TTr.4	Phòng thanh tra phòng chống tham nhũng	Phòng chống tham nhũng	1	Đại học ngành Xây dựng; Các chuyên ngành về Kỹ thuật công trình xây dựng	Thanh tra
1.5	TTr.5	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra	Giám sát, kiểm tra và xử lý sau Thanh tra	1	Đại học chuyên ngành kế toán Tổng hợp, Kế toán ngân sách, Kế toán hành chính sự nghiệp, Tài chính - Ngân hàng	Thanh tra

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
2	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
2.1	Chi cục Thủy sản					
	SNN.TS1	Phòng Quản lý tàu cá, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá	Quản lý tàu cá và cơ sở dịch vụ nghề cá	1	Đại học ngành Kỹ thuật tàu thủy	Thủy sản
	SNN.TS2	Phòng Khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản	Quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản	1	Đại học chuyên ngành An toàn hàng hải	Thủy sản
	SNN.TS3	Phòng Thanh tra, pháp chế (bao gồm cả đội tàu kiểm ngư)	Thanh tra Quản lý tàu cá và cơ sở dịch vụ hậu cần Nghề cá	1	Đại học chuyên ngành Máy tàu thủy, Thiết kế Tàu thủy, Đóng tàu, Vô tàu	Thủy sản
2.2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y					
	SNN.TY	Phòng Quản lý dịch bệnh	Công tác quản lý dịch bệnh	1	Đại học chuyên ngành Thú y	Chăn nuôi - Thú Y
2.3	Chi cục Thủy lợi					
	SNN.TL	Phòng Quản lý đê	Quản lý bảo vệ đê điều	1	Đại học ngành Thủy lợi các chuyên ngành công trình thủy, công trình biển, Kỹ thuật Tài nguyên nước	Thủy lợi - Đê điều
2.4	Chi cục Phát triển nông thôn					
	SNN.PTNT	Phòng kinh tế hợp tác và trang trại	Quản lý kinh tế hợp tác xã và trang trại	2	Đại học ngành Phát triển nông thôn hoặc chuyên ngành Kinh tế, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển	Phát triển Nông thôn - Nông thôn mới
		Phòng Phát triển nông thôn và bố trí dân cư	Công tác xây dựng Nông thôn mới			

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÁN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CÁN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
2.5 Chi cục Kiểm lâm						
	SNN.KL.1	Phòng Sử dụng và phát triển rừng	Theo dõi sử dụng và phát triển rừng	1	Đại học chuyên ngành Lâm sinh, Kinh tế Lâm nghiệp, Kinh tế phát triển, Kinh tế đầu tư, Kinh tế nông nghiệp	Lâm nghiệp Kiểm lâm
	SNN.KL.2	Hạt Kiểm lâm huyện, thị xã	Kiểm lâm	8	Đại học các chuyên ngành: Lâm nghiệp, Lâm học, Lâm sinh, Lâm nghiệp xã hội, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Quản lý tài nguyên rừng	Lâm nghiệp Kiểm lâm
	SNN.KL.3	Phòng Thanh tra pháp chế	Thanh tra pháp chế	1	Đại học ngành Luật	Thanh tra
	SNN.KL.4	Phòng Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên	Quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên	1	Đại học chuyên ngành Môi trường, Tài nguyên môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường	Lâm nghiệp - Kiểm lâm
	SNN.KL.5	Hạt Kiểm lâm: Thị xã Hồng Lĩnh, Hương Sơn, Khê Gỗ	Phụ trách Kế toán tại các đơn vị	3	Đại học các chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng, Kế toán	Kế toán - Tài chính
2.6 Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật						
	SNN.BVTV	Phòng Trồng trọt	Quản lý trồng trọt	1	Đại học chuyên ngành Khoa học cây trồng, Trồng trọt, Nông học, Bảo vệ thực vật	Trồng trọt - Bảo vệ thực vật
2.7 Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản						
	SNN.QLCL	Phòng Chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản và muối	Quản lý chế biến thương mại nông, lâm, thủy sản	1	Đại học chuyên ngành Bảo quản chế biến nông sản, Lâm sản, Thủy sản hoặc Kinh tế thương mại, bảo quản chế biến sau thu hoạch	Quản lý chất lượng Nông-Lâm- Thủy sản

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH BẰNG KỸ DƯỠNG THI
1	2	3	4	5	6	7
3	SỞ TƯ PHÁP			4		
3.1		Văn phòng	Quản lý hành chính Tư pháp			
3.2		Phòng Quản lý XLVPHC&TĐTHPL	Quản lý xử lý vi phạm hành chính			
3.3	STP4	Phòng Bổ trợ tư pháp	Quản lý bổ trợ tư pháp	4	Đại học ngành Luật	Tư pháp - Pháp chế
3.4		Xây dựng & KTVB QPPL	Kiểm tra, thẩm định văn bản			
4	BAN QUẢN LÝ CÁC KHU KINH TẾ TỈNH			1		
4.1	KKT	Phòng Kế hoạch Tài chính	Quản lý đầu tư và xúc tiến đầu tư	1	Đại học ngành Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển	Kế hoạch Đầu tư
5	SỞ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG			1		
5.1	STTTT	Phòng Quản lý Báo chí Xuất bản	Quản lý báo chí	1	Đại học ngành Báo chí	Quản lý Báo chí
6	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			2		
6.1	STNMT.1	Chi cục Quản lý đất đai	Quản lý quy hoạch, sử dụng đất đai	1	Đại học ngành Quản lý đất đai	Quản lý Đất đai
6.2	STNMT.2	Phòng Khoáng sản	Quản lý khai thác khoáng sản	1	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật Mỏ, Kỹ thuật địa chất	Tài nguyên - Khoáng sản
7	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI			1		
7.1	SGTVT	Văn phòng	Pháp chế	1	Đại học ngành Luật	Tư pháp - Pháp chế

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÁN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CÁN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
8	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
8.1	SKHCN.1	Phòng Quản lý Khoa học	Quản lý khoa học	1	Đại học ngành Quản lý tài nguyên môi trường, cơ khí; Quản lý công nghiệp, Kiến trúc xây dựng	Khoa học - Công nghệ
8.2	SKHCN.2	Phòng Quản lý công nghệ và chuyên ngành	Quản lý Công nghệ	1	Đại học ngành hóa thực phẩm hoặc Bảo quản chế biến nông sản	
9	SỞ NỘI VỤ					
9.3	SNV.1	Cơ quan Văn phòng Sở Nội vụ	Pháp chế	1	Đại học ngành Hành chính hoặc Luật	Tư pháp - Pháp chế
9.4	SNV.2	Chi cục Văn thư Lưu trữ	Quản lý lưu trữ	1	Đại học ngành Khoa học Lưu trữ hoặc Quản trị văn phòng	Tò chức nhà nước- Văn thư lưu trữ
10	SỞ CÔNG THƯƠNG					
10.1	CT.1	Chi cục Quản lý thị trường		1	Đại học ngành Kế toán tài chính doanh nghiệp hoặc Kế toán tài chính thương mại	Kế toán - Tài chính
10.2	CT.2			1	Đại học ngành Quản trị Kinh doanh	Thương mại

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
B UBND HUYỆN, THỊ XÃ						
1	HUYỆN HƯƠNG KHÊ					
1.2	HHK.NV	Phòng Nội vụ	Cải cách hành chính	1	Đại học ngành Hành chính, Luật	Tổ chức nhà nước- Văn thư lưu trữ
1.3	HHK.TT ^r	Thanh tra huyện	Thanh tra	1	Đại học chuyên ngành Kinh tế, Tài chính - Ngân hàng, Luật, Kiểm toán, Tài chính - Ngân sách	Thanh tra
1.4	HK.TNMT	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Quản lý môi trường	1	Đại học ngành Môi trường	Quản lý Môi trường
1.5	HHK.TC	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý tài chính - ngân sách	1	Đại học ngành Kế toán, Tài chính-Ngân hàng, Tài chính-Ngân sách, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển	Kế toán - Tài chính
2	THỊ XÃ HỒNG LĨNH					
2.1	TXHL.TC	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý Tài chính Ngân sách	1	Đại học ngành Tài chính - Ngân hàng, Tài chính - Ngân sách, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Tài chính doanh nghiệp	Kế toán - Tài chính
2.2	TXHL.ĐT	Phòng Quản lý đô thị	Quản lý hạ tầng và phát triển đô thị	1	Đại học ngành Kiến trúc, hoặc ngành Quy hoạch vùng đô thị	Xây dựng - Đô thị
3	HUYỆN NGHI XUÂN					
3.4	HNX.TT ^r	Thanh tra huyện	Thanh tra	1	Đại học chuyên ngành Kinh tế, Tài chính - Ngân hàng, Luật, Kiểm toán, Tài chính - Ngân sách	Thanh tra
3.2	HNX.TNMT	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Quản lý Đất đai	1	Đại học ngành Địa chính hoặc Quản lý đất đai	Quản lý Đất đai
3.3	HNX.VH	Phòng Văn hóa - Thông tin	Công nghệ thông tin	1	Đại học ngành Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
4	HUYỆN ĐỨC THỌ					
4.2	HDT.HT	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý giao thông vận tải	1	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông hoặc xây dựng Cầu đường	Quản lý Giao thông
4.3	HDT.TNMT	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Quản lý môi trường	1	Đại học ngành Môi trường	Quản lý Môi trường
4.4	HDT.TC	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý tài chính - ngân sách	1	Đại học ngành Kế toán, Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển	Kế toán - Tài chính
5	HƯƠNG SON					
5.1	IHHS.TNMT	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Quản lý môi trường	1	Đại học ngành Môi trường	Quản lý Môi trường
5.3	IHHS.TCKH	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý Kế hoạch và đầu tư	1	Đại học ngành Kế toán, Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển.	Kế hoạch - Đầu tư
5.4	IHHS.NN	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Theo dõi Nông thôn mới	1	Đại học ngành Kinh tế Nông nghiệp, Kinh tế phát triển	Phát triển Nông thôn - Nông thôn mới
5.5	IHHS.VP	Văn phòng HDND-UBND	Hành chính tổng hợp	1	Đại học ngành Luật hoặc Hành chính, Kế hoạch, Kinh tế phát triển, Công nghệ thông tin	Văn phòng
5.6	IHHS.HT	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý giao thông - vận tải	1	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông hoặc Xây dựng Cầu đường	Quản lý Giao thông

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
6	HUYỆN CẨM XUYỀN					
6.1	HGX.NN	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Quản lý Thủy lợi	1	Đại học ngành Thủy lợi các chuyên ngành công trình thủy, công trình biển, Kỹ thuật Tài nguyên nước,	Thủy lợi - Đê điều
6.3	HGX.HT1	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý giao thông - vận tải	1	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông hoặc Xây dựng Cầu đường	Quản lý Giao thông
6.4	HGX.HT2		Quản lý Xây dựng	1	Đại học các chuyên ngành Kỹ thuật công trình Xây dựng	Xây dựng - Đô thị
6.5	HGX.LĐTB	Phòng Lao động TB và XH	Thực hiện chính sách người có công	1	Đại học ngành Quản trị nhân lực, Lao động xã hội	Lao động TB&XH
7	HUYỆN THÁCH HẢ					
7.2	HTH.HT	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý Thương mại	1	Đại học chuyên ngành Kinh tế hoặc ngành Kinh tế phát triển, Kinh tế đầu tư, Kế hoạch, Tài chính - Ngân hàng	Thương mại
7.3	HTH.TP	Phòng Tư pháp	Trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở	1	Đại học ngành Luật	Tư pháp - Pháp chế
7.4	HTH.YT	Phòng Y tế	Hành nghề Y được tư nhân	1	Đại học ngành Y hoặc Dược	Quản lý Y, Dược
8	HUYỆN KỶ ANH					
8.1	HKA.VP	Văn phòng HĐND-UBND	Văn phòng tổng hợp	1	Đại học ngành Luật, Kinh tế, Hành chính	Văn phòng
8.2	HKA.VP	Văn phòng HĐND-UBND	Quản lý văn thư, lưu trữ	1	Đại học ngành Khoa học Lưu trữ, văn thư	Tổ chức nhà nước - Văn thư lưu trữ

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
8.3	HKA.NV	Phòng Nội vụ	Quản lý tổ chức - biên chế và hội	1	Đại học chuyên ngành quản trị nhân lực, Quản lý nhà nước hoặc Đại học ngành Hành chính	Tổ chức nhà nước - Văn thư lưu trữ
8.4	HKA.TC	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quản lý tài chính - ngân sách	1	Đại học ngành Kế toán, Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển.	Kế toán - Tài chính
	HKA.TCKH		Quản lý kế hoạch và đầu tư	1		Kế hoạch Đầu tư
8.5	HKA.TNMT	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Quản lý đất đai	1	Đại học ngành Địa chính hoặc Quản lý đất đai	Quản lý Đất đai
8.7	HKA.HT	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý giao thông và quy hoạch giao thông	1	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông hoặc Xây dựng Cầu đường	Quản lý Giao thông
8.8	HKA.TP	Phòng Tư pháp	Hành chính tư pháp.	1	Đại học ngành Luật	Tư pháp - Pháp chế
8.9	HKA.YT	Phòng Y tế	Quản lý y tế cơ sở và y tế dự phòng	1	Đại học ngành Y hoặc Dược	Quản lý Y, Dược
8.10	HKA.NN1	Phòng Nông nghiệp & PTNT	Quản lý Trồng trọt	1	Đại học ngành Nông nghiệp, Khoa học cây trồng, Trồng trọt, Nông học, Lâm nghiệp	Trồng trọt - Bảo vệ thực vật
			Theo dõi xây dựng nông thôn mới	1	Đại học ngành Kinh tế Nông nghiệp, Phát triển nông thôn, Kinh tế phát triển, Kinh tế đầu tư	Phát triển nông thôn - Nông thôn mới
8.12	HKA.VH	Phòng Văn hóa - Thông tin	Quản lý thông tin - Truyền thông	1	Đại học chuyên ngành Quản lý Văn hóa, Công nghệ thông tin	Công nghệ Thông tin
8.13	HKA.TT	Thanh tra huyện	Thanh tra	1	Đại học chuyên ngành Kinh tế, hoặc ngành Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Luật, Kiểm toán, Tài chính - Ngân sách	Thanh tra

TT	MÃ SỐ ĐƠN VỊ VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM	CÁC PHÒNG BAN	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN	TỔNG CHỈ TIÊU THI TUYỂN	NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN	NGHỀ VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ THI
1	2	3	4	5	6	7
9	THỊ XÃ KỶ ANH					
9.1	TXKA.VP	Văn phòng HĐND-UBND	Công nghệ thông tin, Quản trị cơ quan	1	Đại học ngành Công nghệ thông tin	Công nghệ Thông tin
9.2	TXKA.TNMT	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Quản lý môi trường	1	Đại học ngành: Môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường, Kỹ thuật công nghệ môi trường	Quản lý Môi trường
9.3	TXKA.ĐT	Phòng Quản lý đô thị	Quản lý Quy hoạch - Kiến trúc	1	Đại học Kiến trúc (Kiến trúc sư)	Xây dựng - Đô thị
9.4	TXKA.TP	Phòng Tư pháp	Hành chính tư pháp	1	Đại học ngành Luật	Tư pháp - Pháp chế
9.5	TXKA.VH	Phòng Văn hóa - Thông tin	Quản lý thể dục, thể thao và du lịch	1	Đại học ngành Du lịch hoặc Thể thao	Quản lý Văn hóa
10	HUYỆN LỘC HÀ					
10.1	HLH.HT	Phòng Kinh tế hạ tầng	Quản lý Giao thông - Vận tải	1	Đại học chuyên ngành Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông hoặc Xây dựng Cầu đường	Quản lý Giao thông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2016

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2016

Họ và tên:.....Nam, nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Điện thoại liên lạc:Máy cố định:.....di động:.....

Dân tộc:.....

Trình độ và chuyên ngành đào tạo (1):.....

Đối tượng ưu tiên (nếu có): (2).....

Sau khi nghiên cứu điều kiện đăng ký dự tuyển công chức ngạch chuyên viên, ngành, chuyên ngành cần tuyển (3).....

..... tại Vị trí việc làm...(4).....

.thuộc (5).....

.....Mã số đơn vị và vị trí việc làm

.....ngành đăng ký dự thi (6).....

Tôi thấy có đủ điều kiện để tham dự kỳ thi tuyển công chức. Vì vậy, tôi làm đơn này đăng ký dự thi tuyển công chức theo thông báo của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

Nếu trúng tuyển tôi sẽ chấp hành các quy định của Nhà nước và của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.

Tôi gửi kèm theo đơn này hồ sơ dự tuyển, gồm:

1. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật;

2. Bản sao giấy khai sinh;

3. Bản chụp bằng đại học trên đại học, kết quả học tập tương ứng và văn bằng chứng chỉ ưu tiên khác gồm:

.....

.....

.....

4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp;

5. 2 phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ liên lạc, 2 ảnh cỡ 4 x 6.

Tôi cam đoan hồ sơ dự tuyển của tôi là đúng sự thật, sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Kính đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ trình độ đại học, thạc sỹ và ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo bằng Đại học;

(2) Ghi rõ đối tượng ưu tiên theo quy định (đúng theo Nghị định 24/2010/NĐ-CP) theo văn bản xác nhận cơ quan có thẩm quyền;

(3) Ghi đúng theo ngành, chuyên ngành cần tuyển, theo Thông báo “Ngành chuyên ngành cần tuyển”

(4) Ghi đúng tên vị trí việc làm;

(5) Ghi tên tên phòng, ban, chi cục thuộc Sở, ngành, UBND cấp huyện nơi đăng ký dự thi

(6) Ghi lĩnh vực nghiệp vụ chuyên ngành đăng ký dự thi.